

SỞ Y TẾ TP. CẦN THƠ
CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH
THỰC PHẨM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cần Thơ, ngày 06 tháng 11 năm 2023

GIẤY TIẾP NHẬN ĐĂNG KÝ BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 02/2023/ĐKSP

Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm TP. Cần Thơ xác nhận đã nhận Bản công bố sản phẩm của:

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM PHƯƠNG NAM**

Địa chỉ: 300C, Nguyễn Thông, phường An Thới, quận Bình Thủy, TP. Cần Thơ.

Điện thoại: 02923 822212

Cho sản phẩm: Thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt - Đường ăn kiêng
ASPARTAM S PHARMA

Do **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM PHƯƠNG NAM**

Địa chỉ: 300C, Nguyễn Thông, phường An Thới, quận Bình Thủy, TP. Cần Thơ.

Sản xuất, phù hợp Tiêu chuẩn của nhà sản xuất số 001/SPHARMA/2023

Doanh nghiệp phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính phù hợp của sản phẩm đã công bố./.

Nơi nhận:

- Công ty CP Dược phẩm Phương Nam;
- Lưu phòng HCTH.

CHI CỤC TRƯỞNG



Lưu Hoàng Việt

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 001/SPHARMA/2023

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM PHƯƠNG NAM

Địa chỉ: 300C Nguyễn Thông, P.An Thới, Q.Bình Thủy, Tp. Cần Thơ

Điện thoại: 02923. 822.212

E-mail: spharma@spharma.vn

Mã số doanh nghiệp: 1800155237

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 170/2023/ATTP-CNĐK

Ngày cấp: 02/10/2023

Nơi cấp: Sở Y tế - Tp.Cần Thơ

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt - Đường ăn kiêng ASPARTAM S PHARMA

2. Thành phần: mỗi gói chứa:

- Aspartam: 35mg
- Phụ liệu: Lactose, Chất làm dày (E1201), Chất chống đông vón (E551)

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì: sản phẩm được đóng trong gói giấy Couche 79.1/CPP40, khối lượng tịnh 1 g, hộp có 50 gói.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM PHƯƠNG NAM

Địa chỉ: 300C Nguyễn Thông, P.An Thới, Q.Bình Thủy, Tp. Cần Thơ

III. Mẫu nhãn sản phẩm



1. Mẫu hộp

Thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt – Đường ăn kiêng ASPARTAM S PHARMA
Sản phẩm dinh dưỡng cho người ăn kiêng chất bột, đường

THÀNH PHẦN: Mỗi gói chứa:

- Aspartam: 35mg
- Phụ liệu: Lactose, Chất làm dày (E1201), Chất chống đông vón (E551)

ĐỐI TƯỢNG SỬ DỤNG:

- Thích hợp cho người ăn kiêng chất bột, đường như người bị tiểu đường, béo phì.
- Không dùng cho người có phenylketon niệu.

CÔNG DỤNG:

- Đường ít năng lượng dành cho người kiêng ăn chất bột đường (người tiểu đường, béo phì,...)
“Lưu ý: Thực phẩm này không phải là thuốc, không có tác dụng thay thế thuốc chữa bệnh”.

CÁCH DÙNG:

- Mỗi gói có vị ngọt tương đương 02 muỗng cà phê đường cho vào thức uống hoặc thực phẩm tùy khẩu vị mỗi người.
- Lượng dùng tối đa: 40mg/kg cân nặng/ngày.

Lưu ý: Tính ngọt của aspartam bị mất khi thời gian nấu kéo dài. Tốt hơn nên bổ sung vào thực phẩm vừa nấu chín.

BẢO QUẢN: Nơi khô ráo, nhiệt độ dưới 30 độ C, tránh ánh sáng.

Đề xa tầm tay trẻ em

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

Số TNDKCB:

Hộp 50 gói x 1g

Số lô SX:

Ngày SX:

HD:

Chịu trách nhiệm về sản phẩm:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM PHƯƠNG NAM

300C Nguyễn Thông, P. An Thới, Q. Bình Thủy, TP. Cần Thơ, Việt Nam.

Điện thoại: 0292 3822212

Email: spharma@spharma.vn

Website: spharma.vn



S
PHARMA

THỰC PHẨM DÙNG CHO CHẾ ĐỘ ĂN ĐẶC BIỆT

ĐƯỜNG ĂN KIÊNG

ASPARTAM S PHARMA

Sản phẩm dinh dưỡng cho người ăn kiêng chất bột, đường

Hộp 50 gói x 1g

Aspartam 35 mg

ASPARTAM
S PHARMA
ĐƯỜNG ĂN KIÊNG
Aspartam 35 mg

ĐƯỜNG ĂN KIÊNG
ASPARTAM
S PHARMA

Thành phần:
Aspartam 35 mg, Saccharin 10 mg, Chất tạo ngọt khác 10 mg, Chất tạo ngọt khác 10 mg, Chất tạo ngọt khác 10 mg.

Chỉ định:
Dùng cho người ăn kiêng chất bột, đường.

Cách dùng:
Mỗi ngày 2-3 gói, chia làm 2-3 lần trong ngày.

Lưu ý:
Không dùng cho người bị tiểu đường.

Sử dụng:
Để xa tầm tay trẻ em.
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

LSX:
NSX:
HD:

S
PHARMA

THỰC PHẨM DÙNG CHO CHẾ ĐỘ ĂN ĐẶC BIỆT

ĐƯỜNG ĂN KIÊNG

ASPARTAM S PHARMA


Sản phẩm dinh dưỡng cho người ăn kiêng chất bột, đường

Hộp 50 gói x 1g

Aspartam 35 mg

ĐƯỜNG ĂN KIÊNG
ASPARTAM
S PHARMA

Chịu trách nhiệm về sản phẩm:
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM PHƯƠNG NAM
Địa chỉ: 3000 Nguyễn Trãi, P. An Bình, Q. Bình Thủy,
Thành phố Cần Thơ.
Điện thoại: 0293 3820 243; Email: info@phuongnam.vn
Website: www.pn.vn



8 935105 740808

2. Mẫu gói

Thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt – Đường ăn kiêng ASPARTAM S PHARMA
Sản phẩm dinh dưỡng cho người ăn kiêng chất bột, đường

CÁCH DÙNG:

- Mỗi gói có vị ngọt tương đương 02 muỗng cà phê đường cho vào thức uống hoặc thực phẩm tùy khẩu vị mỗi người.
- Lượng dùng tối đa: 40mg/kg cân nặng/ngày.

Lưu ý: Tính ngọt của aspartam bị mất khi thời gian nấu kéo dài. Tốt hơn nên bỏ sung vào thực phẩm vừa nấu chín.

BẢO QUẢN: Nơi khô ráo, nhiệt độ dưới 30 độ C, tránh ánh sáng.

Số TNDKCB:

Khối lượng tịnh: 1g

Chịu trách nhiệm về sản phẩm:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM PHƯƠNG NAM

Địa chỉ: 300C Nguyễn Thông, P. An Thới, Q. Bình Thủy, TP. Cần Thơ.

Điện thoại: 0292 3822212 Email: spharma@spharma.vn

Website: spharma.vn



PHARMA

THỰC PHẨM DÙNG CHO CHẾ ĐỘ ĂN ĐẶC BIỆT

ĐƯỜNG ĂN KIỀNG

ASPARTAM

S PHARMA

Sản phẩm dinh dưỡng cho người ăn kiêng chất bột, đường

Aspartam 35 mg

Khối lượng tịnh: 1G

Website: spharma.vn

Điện thoại: 0292 3822 212 | Email: spharma@spharma.vn

Thành phố Cần Thơ

Địa chỉ: 300C, Nguyễn Trông, P. An Thới, Q. Bình Thủy

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM PHƯƠNG NAM

Chịu trách nhiệm về sản phẩm:

Số TNDKCB:

Bảo quản nơi khô ráo, nhiệt độ dưới 30 độ C, tránh ánh sáng.

Tốt hơn, nên bỏ sung vào thực phẩm vừa nấu chín.

Lưu ý: Tinh ngọt của aspartam bị mất khi thời gian nấu kéo dài.

- Lượng dùng tối đa: 40 mg/kg cân nặng/ngày

vào thức uống hoặc thực phẩm tùy khẩu vị mỗi người.

- Mỗi gói có 16 ngọt tương đương 02 muỗng cà phê đường cho

Cách dùng:

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

1. Chỉ tiêu cảm quan:

Trạng thái: dạng bột, tươi, khô, không vón cục.

Màu sắc: màu trắng.

Mùi, vị: không có mùi lạ, vị ngọt, không có vị lạ.

1. Chỉ tiêu kim loại nặng QCVN 8-2:2011/BYT- Qui chuẩn kỹ thuật quốc gia với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Chì (Pb)	ppm	0,5
2	Thủy ngân (Hg)	ppm	0,05
3	Cadmi (Cd)	ppm	1,0
4	Arsen (As)	ppm	1,0

2. Định tính Aspartame

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Định tính Aspartame		Dương tính

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố và chỉ đưa sản phẩm vào sản xuất, kinh doanh khi đã được cấp Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm.

Cần Thơ, ngày 24 tháng 10 năm 2023


TỔNG GIÁM ĐỐC

PHẠM THỊ VIỆT ANGA



NGHIÊN CỨU VỀ ASPARTAM

Aspartam (L-alpha-aspartyl-L-phenylalanine methyl ester) là một loại đường hóa học, một dipeptide thu được bằng cách ngưng tụ nhóm alpha-carboxy của axit L - aspartic với nhóm amino của methyl L-phenylalaninate.

Aspartame là chất làm ngọt có hàm lượng calo thấp được sử dụng để làm ngọt nhiều loại thực phẩm và đồ uống có hàm lượng calo thấp.

Sau khi tiêu hóa, Aspartam phân hủy thành ba thành phần (acid aspartic, phenylalanine và methanol), sau đó được hấp thụ vào máu và được sử dụng trong các quá trình bình thường của cơ thể. Cả Aspartame và các thành phần của nó đều không tích tụ trong cơ thể.

Aspartam ngọt hơn sucrose từ 180 đến 200 lần, nó được chuyển hóa thành protein và các axit amin tiếp theo của nó được sử dụng hết trong các cơ chế tương ứng.

Aspartam được sử dụng để tạo vị ngọt trong thức ăn, đồ uống, dược phẩm, bánh kẹo... nhằm tăng cường vị ngọt và che dấu những vị khó chịu. Thường được dùng phối hợp với các chất ngọt tổng hợp khác như acesulfam K, cyclamat. Hiện nay aspartam là chất ngọt rất được ưa chuộng. Nó được sử dụng rộng rãi trên thế giới với sự hiện diện trong hơn 6000 sản phẩm như: bánh kẹo, đồ uống, đồ ăn ít calo không chứa đường cho người bị bệnh đái tháo đường và người ăn kiêng, thuốc và vitamin bổ sung (gồm cả những loại cho trẻ nhỏ)...

Tổ chức y tế thế giới (WHO) đã đưa ra liều lượng cho phép sử dụng hằng ngày của aspartam là đến 40 mg/ kg trọng lượng cơ thể.

Tài liệu tham khảo

1. Santos NC, de Araujo LM, De Luca Canto G, Guerra ENS, Coelho MS, Borin MF. *Metabolic effects of aspartame in adulthood: A systematic review and meta-analysis of randomized clinical trials.* Crit Rev Food Sci Nutr. 2018;58(12):20. Link pubmed: <https://pubmed.ncbi.nlm.nih.gov/28394643/>
2. Marinovich M, Galli CL, Bosetti C, Gallus S, La Vecchia C. *Aspartame, low-calorie sweeteners and disease: regulatory safety and epidemiological issues.* Food Chem Toxicol. 2013 Oct;60:109-15. Link pubmed: <https://pubmed.ncbi.nlm.nih.gov/23891579/>
3. Anton SD, Martin CK, Han H, Coulon S, Cefalu WT, Geiselman P, Williamson DA. *Effects of stevia, aspartame, and sucrose on food intake, satiety, and postprandial glucose and insulin levels.* Appetite. 2010. Link pubmed: <https://pubmed.ncbi.nlm.nih.gov/20303371/>



ISO/IEC 17025

TRUNG TÂM KỸ THUẬT
TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG CẦN THƠ
CANTHO TECHNICAL CENTER OF STANDARDS METROLOGY AND QUALITY

Địa chỉ: 45 đường 3/2 - TP. Cần Thơ
Add: No 45 - 3/2 Street Cantho City
Tel: 0292.3830353 - Fax: 0292.3833976
Email: catech@cantho.gov.vn
Website: catech.vn

Số: 1554/TP/0653/0923

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Ngày: 20/09/2023
Trang: 1/2

1. Tên mẫu và ký hiệu : Đường ăn kiêng Aspartam SPHARMA
Số lô sản xuất: 010923
NSX: 090923
HSD: 090926
2. Số lượng mẫu : 01 mẫu (khoảng 500g)
3. Ngày nhận mẫu : 11/09/2023
4. Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong bao bì nhựa
5. Ngày thử nghiệm : Từ 11/09/2023 đến 18/09/2023
6. Nơi gửi mẫu / Yêu cầu : **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM PHƯƠNG NAM**
Số 300C Nguyễn Thông, phường An Thới, quận Bình Thủy, TP. Cần Thơ
7. Lưu mẫu : Không Có Đến ngày:
8. Lấy mẫu, TN tại hiện trường : Không
9. Kết quả thử nghiệm :

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
1	Cảm quan	-	TCVN 3215:1979	Trạng thái: dạng bột, toí, khô, không vón cục; Màu sắc: màu trắng; Mùi: không có mùi lạ; Vị: ngọt, không có vị lạ.
2	Hàm lượng Chì (Pb) ^(ISO)	mg/kg	AOAC 999.11 2016	KPH (MDL = 0,06)
3	Hàm lượng Thủy ngân (Hg) ^(ISO)	µg/kg	HD 15-TP-1.4.25	KPH (MDL = 5)
4	Hàm lượng Aflatoxin B ₁ ^(ISO)	µg/kg	HD 15-SK-1.21.1	KPH (MDL = 0,3)
5	Hàm lượng Aflatoxin tổng (B ₁ , B ₂ , G ₁ , G ₂) ^(ISO)	µg/kg	HD 15-SK-1.21.1	KPH (MDL = 0,8)
6	Hàm lượng Cadimi (Cd) ^(ISO)	mg/kg	AOAC 999.11 2016	KPH (MDL = 0,07)
7	Tổng số vi sinh vật hiếu khí ^(ISO)	CFU/g	TCVN 4884-1:2015	<10 (b)
8	Escherichia coli ^(ISO)	CFU/g	NMKL 125 : 2005	<10 (b)

Ghi chú: - ^(ISO): chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025; - (b) theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 10 CFU/g khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa; - KPH: không phát hiện; - MDL: giới hạn phát hiện; - Xem tiếp KQTN trang 2/2.

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM

HÓA SINH



VILAS 086

Phạm Văn Tú

KT, GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Khánh Ngọc

1. Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
2. Tên mẫu, nơi gửi được ghi theo yêu cầu của khách hàng
Name of sample and client are reported as the client's request.
3. Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ (CATECH).
This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.



ISO/IEC 17025

TRUNG TÂM KỸ THUẬT
TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG CẦN THƠ
CANTHO TECHNICAL CENTER OF STANDARDS METROLOGY AND QUALITY

Địa chỉ: 45 đường 3/2 - TP. Cần Thơ
Add: No 45 - 3/2 Street Cantho City
Tel: 0292.3830353 - Fax: 0292.3833976
Email: catech@cantho.gov.vn
Website: catech.vn

Số: 1554/TP/0653/0923

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Ngày: 20/09/2023
Trang: 2/2

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
9	Salmonella spp. trong 25g sản phẩm (iso)	-	TCVN 10780-1:2017	KPH
10	Staphylococcus aureus (iso)	CFU/g	TCVN 4830-1:2005	<10 (b)
11	Tổng số Coliform (iso)	CFU/g	TCVN 6848:2007	<10 (b)
12	Tổng số nấm men, nấm mốc (iso)	CFU/g	TCVN 8275-2:2010	<10 (b)
13	Clostridium perfringens (iso)	CFU/g	TCVN 4991:2005	<10 (b)
14	Định tính Aspartame	-	TCVN 8471:2010	Dương tính

CATECH



- Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
- Tên mẫu, nơi gửi được ghi theo yêu cầu của khách hàng.
Name of sample and client are reported as the client's request.
- Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ (CATECH).
This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.



ISO/IEC 17025

TRUNG TÂM KỸ THUẬT
TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG CẦN THƠ
CANTHO TECHNICAL CENTER OF STANDARDS METROLOGY AND QUALITY

Địa chỉ: 45 đường 3/2 - TP. Cần Thơ
Add: No 45 - 3/2 Street Cantho City
Tel: 0292.3830353 - Fax: 0292.3833976
Email: catech@cantho.gov.vn
Website: catech.vn

Số: 102020/TP/102008/23

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Ngày: 30/10/2023
Trang: 1/1

1. Tên mẫu và ký hiệu : Đường ăn kiêng Aspartam SPHARMA
(Ngày sản xuất: 090923; Số lô sản xuất: 010923; Hạn dùng: 090926)
2. Số lượng mẫu : 01 mẫu (khoảng 100g)
3. Ngày nhận mẫu : 20/10/2023
4. Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong bao bì nhựa
5. Ngày thử nghiệm : Từ 20/10/2023 đến 28/10/2023
6. Nơi gửi mẫu / Yêu cầu : **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM PHƯƠNG NAM**
Số 300C Nguyễn Thông, phường An Thới, quận Bình Thủy, TP. Cần Thơ
7. Lưu mẫu : Không Có Đến ngày:
8. Lấy mẫu, TN tại hiện trường : Không
9. Kết quả thử nghiệm :

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
1	Hàm lượng Asen (As) ^(so)	mg/kg	HD 15-TP-1.4.24 (Ref. AOAC 986.15 2016)	KPH (MDL = 0,08)

Ghi chú: - ^(so): chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025; - KPH: không phát hiện; - MDL: giới hạn phát hiện.

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HÓA SINH

KP GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



VILAS 086

Phạm Văn Tú



Nguyễn Khánh Ngọc

1. Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
2. Tên mẫu, nơi gửi được ghi theo yêu cầu của khách hàng
Name of sample and client are reported as the client's request.
3. Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ (CATECH).
This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.